

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI



BÀI VIẾT:

**“TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ THỰC THI HIỆP ĐỊNH VIFTA
TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU RAU QUẢ
VỚI THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN” THÁNG 9/2026**

**Thuộc nhiệm vụ: “Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin
phục vụ triển khai Hiệp định VIFTA” năm 2026**

Hà Nội, tháng 9/2026

MỤC LỤC

I. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN	4
II. TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VÀ THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2026	4
2.1 Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en	4
2.2 So sánh quy mô, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026.....	7
2.3 Dung lượng thị trường nhập khẩu rau hoa quả của I-xra-en 7 tháng đầu năm 2026	9
2.4 Tình hình nhập khẩu rau quả của Việt Nam từ thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026.....	16
III. ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG XUẤT, NHẬP KHẨU RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN THỜI GIAN TỚI	18
3.1 Triển vọng xuất khẩu.....	18
3.2 Triển vọng nhập khẩu.....	20
DANH MỤC BẢNG	
Bảng 1: Chủng loại rau quả Việt Nam xuất khẩu sang thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026.....	7
Bảng 2: Top 50 nguồn cung rau quả lớn nhất cho thị trường I-xra-en trong 7 tháng đầu năm 2026	12
Bảng 3: Một số chủng loại rau quả I-xra-en nhập khẩu đạt kim ngạch cao trong 7 tháng đầu năm 2026.....	15
Bảng 4: Chủng loại rau quả Việt Nam nhập khẩu từ I-xra-en trong 8 tháng đầu năm 2026	18
DANH MỤC BIỂU ĐỒ	
Biểu đồ 1: Kim ngạch và tốc độ xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm giai đoạn 2022 – 2026	5
Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu rau quả của I-xra-en qua các tháng năm 2025 – 2026...	9
Biểu đồ 3: Việt Nam nhập khẩu rau quả từ I-xra-en 8 tháng đầu năm giai đoạn 2022 – 2026	17

Tóm tắt báo cáo

Trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, hoạt động xuất, nhập khẩu rau quả của Việt Nam và thị trường I-xra-en ghi nhận những chuyển biến tích cực, mặc dù trị giá vẫn ở mức thấp.

Theo tính toán từ Cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng rau quả giữa Việt Nam và I-xra-en trong tháng 8/2026 đạt trên 2,1 triệu USD, tăng 14,8% so với tháng trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng rau quả giữa Việt Nam và I-xra-en đạt 9,95 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái.

Về xuất khẩu, tháng 8/2026, Việt Nam xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en ghi nhận mức cao kỷ lục mới 2,06 triệu USD, tăng 14,4% so với tháng trước và tăng 32,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Nâng tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm 2026 đạt 9,84 triệu USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 0,16% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước.

Trong khi theo số liệu thống kê của Cục Thống kê Trung ương I-xra-en (ICBS), Việt Nam là nguồn cung rau quả lớn thứ 23 cho I-xra-en, đạt 1,15 triệu USD trong tháng 7/2026, tăng 47% so với tháng trước, nhưng giảm 11,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 7 tháng đầu năm 2026, I-xra-en nhập khẩu rau quả từ Việt Nam đạt trên 7 triệu USD, tăng 7,4% so với 7 tháng đầu năm 2025. Thị phần rau quả của Việt Nam trong tổng kim ngạch nhập khẩu của I-xra-en giảm từ 0,78% trong 7 tháng đầu năm 2025 xuống còn 0,75% trong 7 tháng đầu năm 2026.

Về nhập khẩu, tháng 8/2026, Việt Nam nhập khẩu rau quả từ thị trường I-xra-en đạt 42 nghìn USD, tăng 41,2% so với tháng trước, và chiếm 0,02% trong tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng của cả nước. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam nhập khẩu rau quả từ thị trường I-xra-en đạt trên 107 nghìn USD, giảm mạnh 23,7% so với cùng kỳ năm ngoái, thị phần chỉ chiếm 0,005% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của cả nước.

I. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN

Tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, hoạt động xuất, nhập khẩu rau quả của Việt Nam với thị trường I-xra-en tăng trưởng tích cực. Theo tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng rau quả giữa Việt Nam và I-xra-en trong tháng 8/2026 đạt trên 2,1 triệu USD, tăng 14,8% so với tháng trước, trong khi đó cùng kỳ năm ngoái Việt Nam không nhập khẩu lô hàng rau quả nào từ thị trường I-xra-en. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu rau quả giữa Việt Nam và I-xra-en đạt 9,95 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong tháng 8/2026 đạt mức cao mới do nhu cầu chuẩn bị nguồn hàng phục vụ chuỗi kỳ nghỉ lễ lớn mùa Thu của người Do Thái (như Tết Do Thái Rosh Hashanah, Lễ Lều Tạm Sukkot). Đồng thời, người dân I-xra-en có mức thu nhập bình quân cao, có thói quen tiêu thụ nhiều rau quả tươi/sấy khô và sẵn sàng trả giá cao cho các sản phẩm chất lượng, tiện lợi. Việc cắt giảm thuế quan theo lộ trình VIFTA tiếp tục tạo lợi thế cạnh tranh về giá đáng kể cho rau quả Việt Nam so với các đối thủ từ Thái Lan, Ấn Độ hay Nam Mỹ.

Về hoạt động nhập khẩu, kim ngạch nhập khẩu rau quả của Việt Nam từ thị trường I-xra-en ở mức khiêm tốn. Trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam chủ yếu nhập khẩu cây giống kỹ thuật cao, hạt giống rau củ quả F1 và công nghệ/vật tư nông nghiệp công nghệ cao (hệ thống tưới nhỏ giọt, phân bón vi lượng) từ I-xra-en hơn là nhập khẩu nông sản thô.

Tháng 8/2026, Việt Nam nhập khẩu một lượng rau quả rất thấp, nằm trong nhóm tiêu dùng, nhưng chưa phổ biến tại thị trường nội địa.

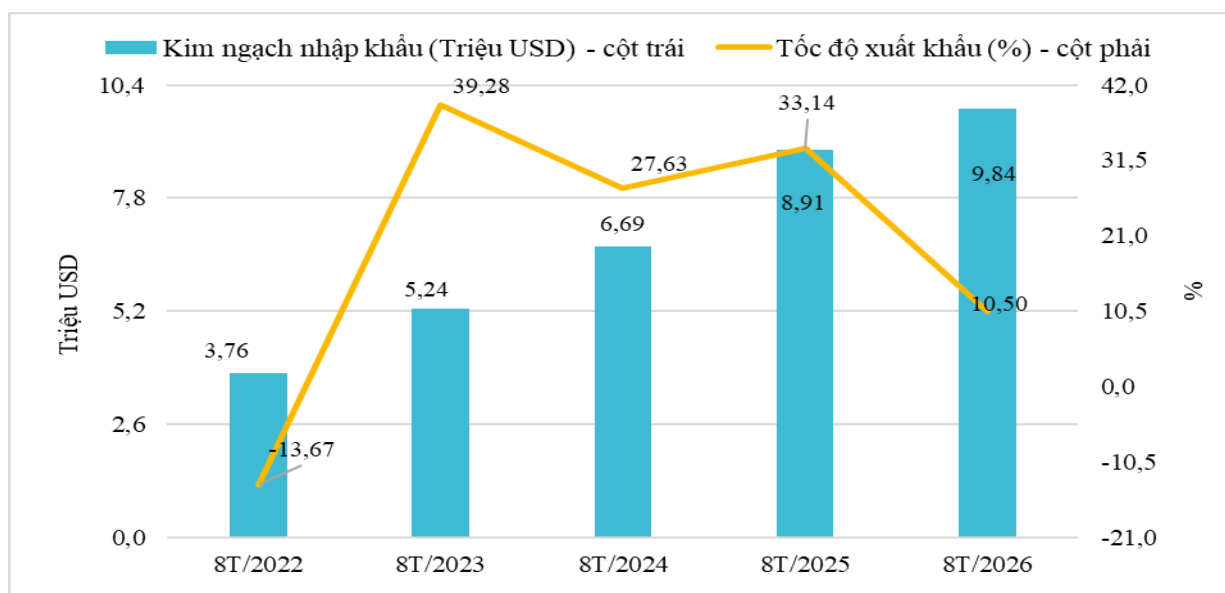
II. TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU MẶT HÀNG RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VÀ THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

2.1 Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en

Theo số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam, tháng 8/2026, Việt Nam xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en tăng trưởng tích cực, đạt 2,06 triệu USD, tăng

14,4% so với tháng trước và tăng 32,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Nâng tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm 2026 đạt 9,84 triệu USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2025, chiếm 0,16% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước.

Biểu đồ 1: Kim ngạch và tốc độ xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm giai đoạn 2022 – 2026



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Các yếu tố hỗ trợ hoạt động xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm 2026 gồm:

1. Hiệu ứng tích cực từ Hiệp định VIFTA và việc dỡ bỏ rào cản thương mại

- **Cú hích thuế quan:** Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - I-xra-en (VIFTA) khi đi vào thực thi đã mở đường cho các dòng thuế nông sản giảm sâu. Sự bứt phá kỷ lục trong tháng 8/2026 cho thấy các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản Việt Nam đã nắm bắt và tận dụng hiệu quả các ưu đãi từ hiệp định này.

- **Thích ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật:** I-xra-en là thị trường có các tiêu chuẩn kiểm dịch thực vật (PPIS) và quy định an toàn thực phẩm rất nghiêm ngặt. Việc kim ngạch liên tục tăng trưởng chứng minh chất lượng rau quả Việt Nam (đặc biệt là các mặt hàng thế mạnh như trái cây chế biến, hạt sấy, trái cây đông lạnh, nước ép...) đã đáp ứng tốt các rào cản kỹ thuật khắt khe.

2. Nhu cầu bù đắp thiếu hụt nguồn cung tại nội địa I-xra-en

- Gia tăng nhập khẩu do yếu tố địa chính trị và sản xuất: Xung đột khu vực kéo dài và thiếu hụt nhân lực lao động nông nghiệp tại I-xra-en khiến sản xuất nông sản nội địa của nước này bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

- Đáp ứng chuỗi cung ứng thực phẩm: I-xra-en phải đẩy mạnh nhập khẩu các sản phẩm rau quả tươi và chế biến đóng gói/đông lạnh từ các đối tác tin cậy như Việt Nam để đảm bảo an ninh lương thực và ổn định giá cả tiêu dùng trong nước.

3. Quy mô thị trường ngách, nhưng tiềm năng giá trị gia tăng cao

- Thị trường quy nhỏ: Chiếm tỷ trọng 0,16% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của cả nước cho thấy I-xra-en hiện vẫn là một thị trường quy mô ngách (nếu so với các thị trường có quy mô lớn như Trung Quốc, Mỹ hay EU).

- Giá trị đơn hàng tốt: Dù quy mô nhỏ, I-xra-en lại là thị trường có mức thu nhập bình quân đầu người cao (thuộc nhóm các nước phát triển), người tiêu dùng sẵn sàng trả giá cao cho các sản phẩm nông sản chất lượng, đạt chuẩn Kosher và có nguồn gốc rõ ràng.

4. Động lực cho chiến lược đa dạng hóa thị trường xuất khẩu

- Sự tăng trưởng khả quan tại Trung Đông (cụ thể là I-xra-en) giúp ngành rau quả Việt Nam bớt phụ thuộc vào các thị trường truyền thống quen thuộc.

- Thành công tại I-xra-en tạo bước đệm để nông sản Việt Nam tiếp tục mở rộng thị phần sang các quốc gia khác trong khối Trung Đông và các thị trường có tiêu chuẩn khắt khe tương tự.

2.1.1 Chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026

Trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam tập trung xuất khẩu nhóm sản phẩm chế biến từ dưa, chanh leo, xoài, vải, đào, ổi, dâu tây, dưa, dưa gang, lý chua, măng cầu, lựu, me, dưa hấu, nho, kiwi, việt quất, măng cụt, táo, ... (mã HS 200989), tỷ trọng chiếm 34,78% tổng kim ngạch xuất khẩu sang I-xra-en.

Theo số liệu tính toán từ Cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm chế biến có mã HS 200989 của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong

tháng 8/2026 tăng 38,9% so với tháng trước và tăng 28% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 1,02 triệu USD. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm chế biến có mã HS 200989 của Việt Nam sang thị trường I-xra-en tăng 6,8% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt trên 3,42 triệu USD.

Tiếp theo là nhóm các sản phẩm trái cây, rau củ đông lạnh gồm: chuối, chanh leo, dứa, xoài, dứa, mít, thanh long, chanh, khế qua (mã HS 081190), kim ngạch xuất khẩu sang thị trường I-xra-en trong tháng 8/2026 đạt 470 nghìn USD, tăng 7,6% so với tháng trước và tăng tới 104,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm đông lạnh có mã HS 081190 của Việt Nam sang thị trường I-xra-en đạt 2,12 triệu USD, tăng 76% so với cùng kỳ năm ngoái, tỷ trọng chiếm 21,55%.

Bên cạnh đó, Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu nhiều sản phẩm trái cây, rau củ đông lạnh hoặc chế biến chuyên sâu sang thị trường I-xra-en, tốc độ tăng trưởng rất cao trong 8 tháng đầu năm 2026. Diễn hình tốc độ xuất khẩu sản phẩm chế biến chuyên sâu từ xoài, thanh long, dứa, cam, chuối, vải (HS 200899), ghi nhận mức tăng 226,8%; HS 080119 (+147,9%); HS 200819 (+5.696,9%); HS 200990 (+63,8%); HS 091099 (+3.239,5%); ... Ngược lại, một số chủng loại rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường I-xra-en trong 8 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ năm ngoái. Đơn cử như, mặt hàng có mã HS 200820 (-36,8%); HS 081110 (-58,7%); HS 080111 (-30,3%);... Tuy nhiên, trị giá xuất khẩu ở mức thấp, không ảnh hưởng đến mức tăng chung.

Bảng 1: Chủng loại rau quả Việt Nam xuất khẩu sang thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026

Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

2.2 So sánh quy mô, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026

Mặc dù xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en tăng trưởng tích cực trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, việc tỷ trọng chỉ chiếm 0,15% - 0,16% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả cả nước cho thấy I-xra-en hiện vẫn là một thị trường ngách. Nguyên nhân là do dân số I-xra-en tương đối nhỏ (khoảng 9,8 –

10 triệu người). Dù mức thu nhập bình quân đầu người cao và sức mua tốt, tổng dung lượng của thị trường này không thể so sánh với các thị trường tiêu thụ lớn như Trung Quốc, Mỹ hay EU.

Xuất khẩu mặt hàng rau quả của Việt Nam trong tháng 8/2026 tăng tới 44,5% so với cùng kỳ năm ngoái, ghi nhận mức cao kỷ lục mới trên 1,37 tỷ USD, chủ yếu nhờ động lực bùng nổ từ sầu riêng xuất khẩu sang Trung Quốc và Đông Nam Á.

Trong khi đó, tốc độ xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang I-xra-en trong tháng 8/2026 tăng 32,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Mặc dù mức tăng 32,9% là rất cao so với mặt bằng chung thương mại quốc tế, nhưng tốc độ này vẫn chậm hơn tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành rau quả Việt Nam. Điều này khiến tỷ trọng xuất khẩu sang I-xra-en trong tổng kim ngạch bị thu hẹp (chỉ quanh mức 0,15 – 0,16%).

Nguyên nhân khiến xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en chưa thể bứt phá và đạt quy mô lớn hơn là do các rào cản đặc thù. Quy chuẩn Kosher đòi hỏi kiểm soát nghiêm ngặt từ khâu trồng, phụ gia chế biến đến dây chuyền sản xuất. Nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam chưa đủ năng lực hoặc chưa sẵn sàng đầu tư chi phí để duy trì chứng nhận này. Đồng thời, I-xra-en áp dụng hệ thống MRLs (dư lượng thuốc BVTV) khắt khe tương đương với tiêu chuẩn EU.

Bên cạnh đó, khoảng cách vị trí địa lý cũng là rào cản ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en. Trái cây tươi vận chuyển đường biển sang I-xra-en mất nhiều thời gian, trong khi cước đường hàng không cao. Rủi ro biến động địa chính trị và an ninh hàng hải tại khu vực Biển Đỏ/Trung Đông càng làm gia tăng chi phí bảo hiểm và cước vận tải, hạn chế sức cạnh tranh của trái cây tươi Việt Nam so với các nguồn cung lân cận (như Thổ Nhĩ Kỳ, Châu Âu, Ai Cập).

Do khoảng cách xa, xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en chủ yếu phải dựa vào nhóm hàng khô, hàng sấy và hàng đông lạnh IQF, trong khi nhóm trái cây tươi ăn liền (vốn tạo kim ngạch lớn nhất cho toàn ngành) lại khó tiếp cận với số lượng lớn.

Dù tỷ trọng khiêm tốn (0,15 – 0,16%), thị trường I-xra-en vẫn mang giá trị chiến lược quan trọng. Đây là thị trường chấp nhận mức giá bán cao cho các sản

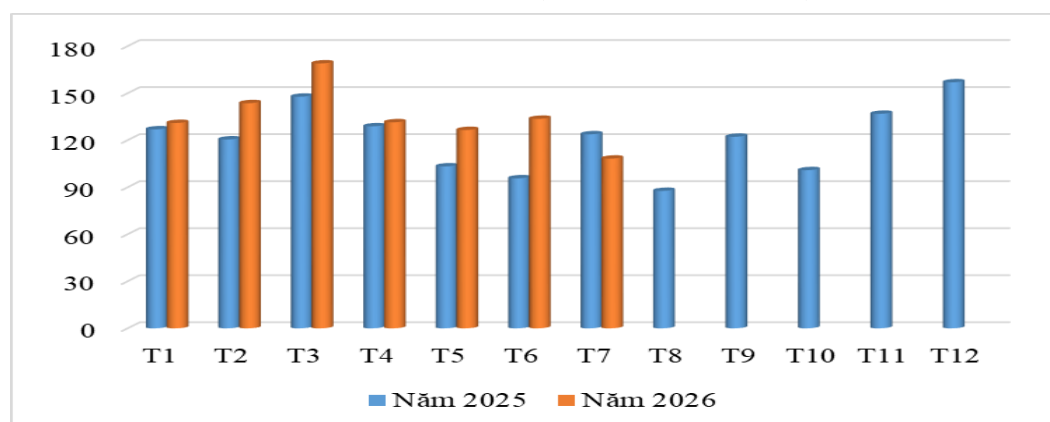
phẩm chế biến sâu, chất lượng tốt. Bên cạnh đó, việc hàng rau quả Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn và tạo chỗ đứng tại I-xra-en là "chứng chỉ uy tín" giúp nông sản chế biến Việt Nam dễ dàng mở rộng sang các thị trường khó tính khác tại Bắc Mỹ, Châu Âu và các quốc gia Hồi giáo khu vực Vùng Vịnh (GCC).

2.3 Dung lượng thị trường nhập khẩu rau hoa quả của I-xra-en trong 7 tháng đầu năm 2026

I-xra-en là một quốc gia có nền nông nghiệp công nghệ cao nổi tiếng thế giới, dung lượng thị trường nhập khẩu rau hoa quả tươi và chế biến của nước này duy trì quy mô khá ổn định do hạn chế tự nhiên về diện tích đất canh tác, tài nguyên nước và chi phí sản xuất nội địa cao.

Theo số liệu từ Cục Thống kê Trung ương I-xra-en (ICBS), nhập khẩu rau, hoa, củ, quả và sản phẩm chế biến (HS 06, 07, 08, 20 – không bao gồm hạt điều mã HS 080131; 080132) của I-xra-en từ thế giới trong tháng 7/2026 đạt 108,29 triệu USD, giảm 19% so với tháng 6/2026 và giảm 12,5% so với tháng 7/2025. Tuy nhiên, tính chung 7 tháng đầu năm 2026, I-xra-en nhập khẩu rau quả từ thị trường thế giới đạt 943,53 triệu USD, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

Biểu đồ 2: Kim ngạch nhập khẩu rau quả của I-xra-en qua các tháng năm 2025 – 2026 (ĐVT: Triệu USD)



Nguồn: Cục Thống kê Trung ương I-xra-en

Mức tăng trưởng 2 con số trong 7 tháng đầu năm 2026 phản ánh bức tranh tổng thể là nhu cầu nhập khẩu nông sản của I-xra-en từ thị trường thế giới vẫn tăng trong năm 2026. Nguồn cung nội địa bị thu hẹp (do thiếu hụt lao động nông nghiệp và xung đột kéo dài) buộc I-xra-en phải phụ thuộc nhiều hơn vào nguồn hàng nhập khẩu.

Với kim ngạch nhập khẩu đạt gần 1 tỷ USD chỉ trong 7 tháng đầu năm 2026, tổng quy mô thị trường nhập khẩu rau hoa củ quả và sản phẩm chế biến của I-xra-en trong cả năm 2026 dự báo sẽ dễ dàng vượt mốc 1,4 - 1,5 tỷ USD. Đây là dư địa thị trường rất lớn đối với các nước xuất khẩu nông sản.

Trong khi đó, mức giảm trong tháng 7/2026 so với tháng trước và so với cùng kỳ năm ngoái mang tính điều chỉnh kỹ thuật và chu kỳ mùa vụ. Mức giảm này thường do các nhà nhập khẩu đã chủ động tích trữ lượng lớn hàng hóa từ các tháng trước đó, hoặc rơi vào giai đoạn thu hoạch một số nông sản nội địa mùa hè của I-xra-en, khiến nhập khẩu tạm thời chững lại.

Về cơ cấu nguồn cung:

Trong 7 tháng đầu năm 2026, nguồn cung rau, hoa, củ, quả và sản phẩm chế biến cho thị trường I-xra-en khá đa dạng. Trong đó, Mỹ, Trung Quốc và các quốc gia có vị trí địa lý thuận lợi duy trì vị trí nguồn cung rau quả chủ lực cho thị trường I-xra-en.

Theo số từ Cục Thống kê Trung ương I-xra-en (ICBS), tháng 7/2026, I-xra-en nhập khẩu rau, hoa, củ, quả và sản phẩm chế biến từ Mỹ đạt gần 24,83 triệu USD, tăng 0,4% so với tháng trước, nhưng giảm 13,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 7 tháng đầu năm 2026, I-xra-en nhập khẩu mặt hàng rau quả từ Mỹ đạt 183,73 triệu USD, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần rau quả của Mỹ trong tổng kim ngạch nhập khẩu của I-xra-en từ thế giới tăng từ 18,22% trong 7 tháng đầu năm 2025 lên 19,47% trong 7 tháng đầu năm 2026.

Mức tăng trưởng 19,1% cho thấy nhu cầu tiêu thụ rau, hoa, củ, quả và hàng chế biến từ Mỹ vẫn tăng trưởng mạnh trong trung hạn. Mức tăng này vượt xa tốc độ tăng trưởng nhập khẩu chung, giúp thị phần của Mỹ tăng từ 18,22% lên 19,47% trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của I-xra-en. Điều này khẳng định vị thế ngày càng cao của nông sản Mỹ tại thị trường I-xra-en.

Xu hướng gia tăng thị phần phản ánh tính ổn định của các thỏa thuận ưu đãi thuế quan song phương (như các hạn ngạch thuế quan ưu đãi FTA giữa Mỹ và I-xra-en), giúp nông sản Mỹ giữ vững lợi thế cạnh tranh về chất lượng, giá cả và tiêu chuẩn kỹ thuật so với các đối thủ khác. Bên cạnh đó, nhu cầu nhập khẩu nông

sản chế biến và tươi của I-ra-en từ Mỹ tăng trưởng tốt trong 7 tháng đầu năm 2026 cũng phản ánh thực tế rằng sản xuất nông nghiệp nội địa I-xra-en đang chịu áp lực lớn (do thời tiết, chi phí đầu vào hoặc biến động lao động), buộc quốc gia này phải tăng cường nhập khẩu để đảm bảo thực phẩm và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nội địa.

Trung Quốc duy trì vị trí nguồn cung rau, hoa, củ, quả và sản phẩm chế biến lớn thứ 2 cho I-ra-en, kim ngạch nhập khẩu trong tháng 7/2026 đạt 9,31 triệu USD, giảm 18,5% so với tháng trước và giảm 22% so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, tính chung 7 tháng đầu năm 2026, kim ngạch nhập khẩu rau quả của I-xra-en từ Trung Quốc ghi nhận mức tăng 17,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Thị phần rau quả của Trung Quốc trong tổng kim ngạch nhập khẩu của I-xra-en từ thế giới tăng từ 9,92% trong 7 tháng đầu năm 2025 lên 10,5% trong 7 tháng đầu năm 2026.

Việt Nam duy trì vị trí nguồn cung rau quả lớn thứ 23 cho I-xra-en, tháng 7/2026, kim ngạch nhập khẩu đạt 1,15 triệu USD, tăng 47% so với tháng trước, nhưng giảm 11,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 7 tháng đầu năm 2026, I-xra-en nhập khẩu rau quả từ Việt Nam đạt trên 7 triệu USD, tăng 7,4% so với 7 tháng đầu năm 2025. Thị phần rau quả của Việt Nam trong tổng kim ngạch nhập khẩu của I-xra-en từ thế giới từ giảm 0,78% trong 7 tháng đầu năm 2025 xuống 0,75% trong 7 tháng đầu năm 2026.

Với tốc độ tăng trưởng 7,4% trong 7 tháng đầu năm 2026 cho thấy hàng nông sản Việt Nam vẫn duy trì được đà tiêu thụ tốt và khai thác hiệu quả ưu đãi thuế quan từ Hiệp định VIFTA, nhưng tăng chậm hơn so với mức tăng chung thị trường I-xra-en (+11,4%). Điều này dẫn đến thị phần hàng rau quả của Việt Nam tại thị trường I-xra-en bị thu hẹp lại.

Việc Việt Nam đứng thứ 23 cho thấy I-xra-en có nguồn cung rất đa dạng. Các quốc gia gần kề địa lý (như Thổ Nhĩ Kỳ, Jordan, Ai Cập hay các nước EU) có lợi thế vượt trội về chi phí vận tải đường biển/đường bộ ngắn, thời gian giao hàng nhanh và cước phí logistics rẻ hơn rất nhiều so với Việt Nam. Các đối tác lân cận này đã tranh thủ tối đa đà tăng cầu của I-xra-en để đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng rau củ quả tươi, chiếm lĩnh phần lớn dư địa tăng trưởng 11,4% của thị trường.

Trong khi đó, thị phần rau quả của Việt Nam tại I-xra-en chiếm 0,75% cũng

phân nào cho thấy dư địa để hàng Việt Nam mở rộng tại thị trường này còn rất lớn. Để vượt qua rào cản khoảng cách địa lý và cạnh tranh vị trí cao hơn vị trí thứ 23, Việt Nam cần tập trung đẩy mạnh các nhóm mặt hàng có giá trị gia tăng cao, bảo quản được lâu như: trái cây sấy dẻo/sấy thăng hoa, nước ép đóng hộp, nông sản đông lạnh và các sản phẩm đạt chứng nhận Kosher.

Bảng 2: 50 nguồn cung rau quả lớn nhất cho thị trường I-xra-en trong 7 tháng đầu năm 2026

STT	Thị trường	Tháng 7/2026 (Nghìn USD)	So với tháng 6/2026 (%)	So với tháng 7/2025 (%)	7 tháng năm 2026 (Nghìn USD)	So với 7 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)	
							7 tháng năm 2026	7 tháng năm 2025
	Tổng	108.290	-19,0	-12,5	943.529	11,4	100,00	100,00
1	Mỹ	24.827	0,4	-13,7	183.736	19,1	19,47	18,22
2	Trung Quốc	9.313	-18,5	-22,0	99.049	17,9	10,50	9,92
3	Italia	11.662	-5,3	39,7	90.027	26,9	9,54	8,38
4	Ukraina	549	-97,7	-50,3	72.250	396,1	7,66	1,72
5	Hà Lan	7.272	41,8	-9,9	46.826	-6,8	4,96	5,93
6	Tây Ban Nha	3.193	-36,5	-30,8	36.549	15,0	3,87	3,75
7	Bỉ	4.559	16,0	-23,9	34.795	-11,7	3,69	4,65
8	Ai Cập	5.741	-10,3	3,6	33.941	37,2	3,60	2,92
9	Nam Phi	1.355	-40,8	-60,0	32.331	-36,7	3,43	6,03
10	Hy Lạp	3.683	32,8	24,0	30.418	16,3	3,22	3,09
11	Pêru	4.015	608,1	369,6	26.306	196,9	2,79	1,05
12	Achentina	4.326	5,3	24,3	24.300	-28,0	2,58	3,99
13	Thổ Nhĩ Kỳ	1.756	-47,6	-70,5	23.300	-5,9	2,47	2,92
14	Pháp	2.146	9,6	52,9	17.043	11,2	1,81	1,81
15	Thái Lan	2.004	46,9	19,9	15.837	14,0	1,68	1,64
16	Ba Lan	1.994	-10,0	-21,3	14.522	-8,4	1,54	1,87
17	Côtxta Rica	2.034	10,7	-4,1	12.895	3,3	1,37	1,47
18	Rumani	119	147,2	-96,0	11.588	-53,9	1,23	2,97
19	Gioocdani	226	-32,3	91,3	11.035	87,0	1,17	0,70
20	Braxin	1.619	-31,3	59,5	10.462	12,3	1,11	1,10
21	Canada	840	-45,6	-65,5	10.456	-31,2	1,11	1,79
22	Nga	1.706	21,6	-22,4	9.421	-20,0	1,00	1,39
23	<i>Việt Nam</i>	<i>1.155</i>	<i>47,0</i>	<i>-11,7</i>	<i>7.057</i>	<i>7,4</i>	<i>0,75</i>	<i>0,78</i>
24	Êcuado	929	7,2	38,7	5.845	18,8	0,62	0,58
25	Hungary	409	-56,1	-54,1	5.773	5,2	0,61	0,65
26	Ấn Độ	782	83,0	-24,7	5.664	-13,6	0,60	0,77
27	Chilê	347	26,0	13,4	5.361	-27,0	0,57	0,87

STT	Thị trường	Tháng 7/2026 (Nghìn USD)	So với tháng 6/2026 (%)	So với tháng 7/2025 (%)	7 tháng năm 2026 (Nghìn USD)	So với 7 tháng năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)	
							7 tháng năm 2026	7 tháng năm 2025
28	Marôc	842	47,6	62,1	5.095	122,8	0,54	0,27
29	Đức	757	-24,9	29,5	5.055	19,5	0,54	0,50
30	Georgia	314	-77,2	-65,8	4.923	-5,4	0,52	0,61
31	Kenya	593	-51,0	-41,0	4.703	-22,5	0,50	0,72
32	Mêhicô	588	-9,7	-42,8	4.612	-15,6	0,49	0,64
33	Philippin	365	518,0	-17,2	4.070	48,5	0,43	0,32
34	Lítva	30	-95,4	-82,7	3.478	9,2	0,37	0,38
35	New Zealand	1.902	74,4	-3,5	3.215	2,6	0,34	0,37
36	Hàn Quốc	379	-20,9	-9,8	2.928	14,6	0,31	0,30
37	Serbia	454	-18,8	19,8	2.892	-73,7	0,31	1,30
38	Uzbekistan	113	-66,9	-46,1	2.612	8,4	0,28	0,28
39	Bungari	165	-44,7	-61,4	1.938	-20,5	0,21	0,29
40	Bolivia	566	-41,6	11,6	1.855	149,7	0,20	0,09
41	Thụy Sĩ	357	65,9	-20,0	1.734	-15,1	0,18	0,24
42	Síp	46	139,0	-64,8	1.625	-67,4	0,17	0,59
43	UAE	312	375,0	31,0	1.268	5,2	0,13	0,14
44	Nhật Bản	192	10,9	43,6	1.155	97,1	0,12	0,07
45	Bồ Đào Nha	136	-44,4	1,3	1.069	-39,4	0,11	0,21
46	Gana	630	1.848,9	144,1	1.066	40,3	0,11	0,09
47	Australia	12	-86,7	50,6	973	213,2	0,10	0,04
48	Azerbaijan	4			929	7,2	0,10	0,10
49	Anh	145	283,2	88,4	729	-39,4	0,08	0,14
50	Etiôpia	159		2.992,1	725	16,6	0,08	0,07

Nguồn: Cục Thống kê Trung ương I-xra-en (ICBS)

(*) Ghi chú: Rau, hoa, củ, quả và sản phẩm chế biến bao gồm HS 06, 07, 08, 20 – không bao gồm hạt điều có mã HS 080131; 080132

Cơ cấu chủng loại nhập khẩu:

Theo Cục Thống kê Trung ương I-xra-en (ICBS), trong 7 tháng đầu năm 2026, thị trường I-xra-en nhập khẩu nhóm *quả và quả hạch* (HS 08) đạt 378,95 triệu USD, tăng 27,4% so với cùng kỳ năm ngoái, thị phần chiếm 40,16% tổng kim ngạch (cùng kỳ năm ngoái chiếm 35,13% thị phần). Trong đó, I-xra-en chủ yếu nhập khẩu trái cây tươi vùng ôn đới (táo, lê, nho, anh đào), trái cây nhiệt đới (xoài, chuối, dứa, bơ, thanh long) và các loại hạt đã qua chế biến/bóc vỏ (quả óc chó,

hạnh nhân, hạt dẻ cười). Sức mua cao của người tiêu dùng đối với các sản phẩm tươi ngon, chất lượng cao, cùng với nhu cầu mạnh mẽ quanh năm đối với các loại trái cây sấy khô dùng làm đồ ăn nhẹ trong các dịp lễ hội văn hóa và tôn giáo.

Với nhóm rau củ *quả chế biến* (HS 20), I-xra-en nhập khẩu trong 7 tháng đầu năm 2026 đạt 356,61 triệu USD, tăng 6,0% so với cùng kỳ năm ngoái, thị phần chiếm 37,8% tổng kim ngạch nhập khẩu của ngành (cùng kỳ năm ngoái thị phần chiếm 39,72%).

Với nhóm sản phẩm chế biến, I-xra-en chủ yếu nhập khẩu chủng loại rau củ chế biến sẵn hoặc đóng hộp (cà chua đóng hộp, ngô ngọt, ô liu, dưa chua), trái cây nhiệt đới đông lạnh/sấy khô, nước ép trái cây (nước cam, táo, nho cô đặc) và các loại nghiền nhuyễn. Thời hạn sử dụng lâu dài và khả năng lưu trữ chiến lược trong bối cảnh chuỗi cung ứng khu vực liên tục biến động và các ưu tiên về an ninh lương thực. Bên cạnh đó là nhu cầu tiêu thụ nội địa mạnh mẽ dành cho dịch vụ ăn uống tập thể, dịch vụ thực phẩm và phân phối lương thực cho quân đội.

Với nhóm rau, củ và rễ ăn được (HS 07), I-xra-en nhập khẩu trong 7 tháng đầu năm 2026 đạt 182,79 triệu USD, giảm 3,9% so với cùng kỳ năm ngoái, thị phần chiếm 19,37% tổng kim ngạch nhập khẩu của ngành (cùng kỳ năm ngoái thị phần chiếm 22,46%). Trong đó, I-xra-en chủ yếu nhập khẩu cà chua, hành tây, tỏi, khoai tây, cà rốt, ớt chuông và các loại đậu (đậu gà, đậu lăng).

Nguồn cung chủ yếu đến từ các nhà cung cấp lân cận Địa Trung Hải (Thổ Nhĩ Kỳ, Jordan, Ai Cập, Tây Ban Nha) thông qua các tuyến vận tải đường biển/đường bộ ngắn. I-xra-en nhập khẩu nhóm rau củ (HS 07) nhằm bù đắp trực tiếp cho sự thiếu hụt nông sản trong nước do thiếu hụt lao động địa phương và gián đoạn sản xuất nông nghiệp ở các khu vực biên giới phía Nam và phía Bắc gây ra.

Với nhóm *cây sống, cây cảnh, hoa cắt cành và lá cây* (HS 06), trong 7 tháng đầu năm 2026, kim ngạch nhập khẩu của I-xra-en từ thế giới đạt xấp xỉ 25,18 triệu USD, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm ngoái (thị phần chiếm 2,67%). Các mặt hàng I-xra-en nhập khẩu chủ yếu gồm: Cành hoa cắt sẵn, lá trang trí, cây giống và củ. Dịch vụ tổ chức sự kiện, nhu cầu từ ngành dịch vụ khách sạn và các yêu cầu về nghi lễ tôn giáo theo mùa.

**Bảng 3: Một số chủng loại rau quả I-xtra-en nhập khẩu đạt kim ngạch cao
trong 7 tháng đầu năm 2026**

Mã HS		7 tháng năm 2026 (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)	
				7 tháng năm 2026	7 tháng năm 2025
Tổng KNXK		943.529	11,4	100,00	100,00
Tổng HS 08		378.948	27,4	40,16	35,13
HS 08	080810	72.709	26,6	7,71	6,78
	080251	41.010	55,4	4,35	3,12
	080610	37.089	30,9	3,93	3,35
	080212	31.070	120,4	3,29	1,66
	080232	30.546	9,4	3,24	3,30
	080299	30.132	47,3	3,19	2,42
	081040	25.547	19,4	2,71	2,53
	080430	15.195	-2,4	1,61	1,84
	080830	14.073	11,9	1,49	1,49
	081190	10.157	-4,0	1,08	1,25
	081050	8.420	45,6	0,89	0,68
	081320	6.303	10,3	0,67	0,67
	080252	6.290	7,8	0,67	0,69
	080620	5.891	-8,2	0,62	0,76
	080292	5.400	-29,9	0,57	0,91
	080222	5.248	-6,3	0,56	0,66
Tổng HS 20		356.609	6,0	37,80	39,72
HS 20	200570	35.282	30,9	3,74	3,18
	200819	31.438	35,6	3,33	2,74
	200410	26.859	-3,1	2,85	3,27
	200599	24.979	23,8	2,65	2,38
	200899	22.912	14,0	2,43	2,37
	200520	20.745	72,0	2,20	1,42
	200290	19.153	3,9	2,03	2,18
	200989	14.997	44,4	1,59	1,23
	200799	14.985	-2,1	1,59	1,81
	200210	14.950	9,6	1,58	1,61
	200961	14.442	44,3	1,53	1,18
	200580	11.507	5,1	1,22	1,29

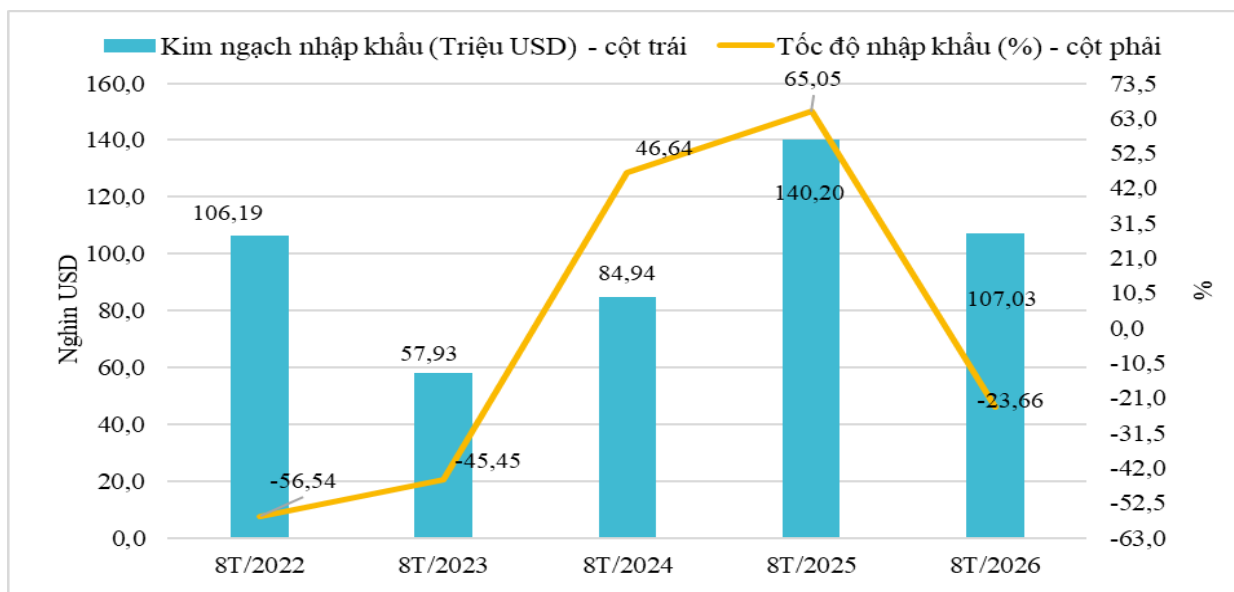
Mã HS	7 tháng năm 2026 (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	Tỷ trọng (%)	
			7 tháng năm 2026	7 tháng năm 2025
200811	10.992	-24,0	1,17	1,71
200310	10.497	27,4	1,11	0,97
Tổng HS 07	182.794	-3,9	19,37	22,46
HS 07	071290	89.784	15,9	9,52
	070320	13.956	-20,1	1,48
	071320	10.695	-32,1	1,13
	070310	7.752	-39,3	0,82
	071021	7.243	-2,0	0,77
	071022	6.611	-9,5	0,70
	071080	6.218	-1,9	0,66
	071333	5.619	3,0	0,60
	071040	4.972	-14,4	0,53
	070200	4.600	211,0	0,49
	071340	4.511	-47,6	0,48
	070960	2.309	68,3	0,24
	071090	2.267	-11,4	0,24
	070700	2.252	11,3	0,24
	071220	2.120	-13,2	0,22
Tổng HS 06	25.177	10,3	2,67	2,70
HS 06	060290	13.787	-9,1	1,46
	060319	4.768	92,2	0,51
	060110	4.024	49,5	0,43
	060120	1.592	-2,2	0,17

Nguồn: Trung tâm TTCN & TM tổng hợp từ ITC

2.4 Tình hình nhập khẩu rau quả của Việt Nam từ thị trường I-xra-en trong tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026

Theo số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam, tháng 8/2026, Việt Nam nhập khẩu rau quả từ thị trường I-xra-en đạt 42 nghìn USD, tăng 41,2% so với tháng trước, và chiếm thị phần 0,02% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước. Tính chung 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam nhập khẩu rau quả từ thị trường I-xra-en đạt trên 107 nghìn USD, giảm mạnh 23,7% so với cùng kỳ năm ngoái, thị phần chỉ chiếm 0,005% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của cả nước.

Biểu đồ 3: Việt Nam nhập khẩu rau quả từ I-xra-en 8 tháng đầu năm giai đoạn 2022 – 2026



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

I-xra-en chỉ chiếm 0,02% thị phần nhập khẩu rau quả của Việt Nam trong tháng 8/2026 và chỉ 0,005% tính chung 8 tháng đầu năm nay. Điều này cho thấy I-xra-en hoàn toàn không phải là nguồn cung rau quả chủ lực hay thường xuyên của thị trường Việt Nam (vốn phụ thuộc nhiều hơn vào các thị trường như Trung Quốc, Mỹ, Úc, New Zealand,...).

Kim ngạch nhập khẩu chỉ đạt 107 nghìn USD trong 8 tháng đầu năm 2026 (trung bình chỉ khoảng 13,3 nghìn USD/tháng) cho thấy các giao dịch nhập khẩu mặt hàng này diễn ra mang tính nhỏ lẻ, phục vụ các nhu cầu ngách vô cùng đặc thù (như giống cây trồng, nguyên liệu chuyên dụng hoặc các sản phẩm công nghệ cao/chế biến sâu từ I-xra-en).

Mức giảm 23,7% so với cùng kỳ năm 2025 chỉ ra rằng tổng thể nhu cầu hoặc khả năng cung ứng/vận chuyển rau quả từ I-xra-en sang Việt Nam trong năm 2026 gặp nhiều rào cản, chưa phục hồi bền vững. Với mức tăng 41,2% trong tháng 8/2026 so với tháng 7/2026 (đạt 42 nghìn USD) phản ánh sự biến động đột biến theo lô hàng hoặc yếu tố mùa vụ ngắn hạn.

Cơ cấu chủng loại nhập khẩu:

Tháng 8 và 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam chủ yếu nhập khẩu chà là (HS

080410) từ thị trường I-xra-en, kim ngạch đạt 42 nghìn USD trong tháng 8/2026, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong 8 tháng đầu năm 2026 đạt 97,83 nghìn USD.

Tương tự, trong 8 tháng đầu năm 2026, Việt Nam nhập khẩu các sản phẩm chế biến từ I-xra-en gồm: bơ và hạt mè (HS 200819); trái cây sấy khô (HS 200830); nấm mỡ (HS200390).

Bảng 4: Chủng loại rau quả Việt Nam nhập khẩu từ I-xra-en trong 8 tháng đầu năm 2026

Mã HS	Tháng 8/2026 (Nghìn USD)	So với tháng 7/2026 (%)	8 tháng năm 2026 (Nghìn USD)	So với cùng kỳ năm ngoái (%)	Thị phần (%)	
					8 tháng năm 2026	8 tháng năm 2025
Tổng	42,00	41,2	107,03	-23,7	100,00	100,00
080410	42,00	82,6	97,83	-16,7	91,41	83,73
200819			7,90		7,38	0,00
200830			0,73		0,68	0,00
200390			0,57		0,53	0,00
071080			0,00	-100,0	0,00	16,27

Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Từ số liệu phân tích trên cho thấy, I-xra-en vẫn giữ vị trí là một thị trường cung ứng rau quả mang tính bổ trợ vô cùng nhỏ tại Việt Nam. Sự tăng trưởng mạnh trong tháng 8/2026 mang tính cục bộ theo lô hàng, chưa đủ đảo ngược xu hướng suy giảm chung của chuỗi cung ứng nông sản từ thị trường này trong 8 tháng đầu năm 2026.

III. ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG XUẤT, NHẬP KHẨU RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG I-XRA-EN THỜI GIAN TỚI

3.1 Triển vọng xuất khẩu

Từ số liệu phân tích trên, dự báo xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường I-xra-en trong thời gian tới sẽ duy trì đà tăng trưởng nhẹ theo chu kỳ cuối năm, nhưng quy mô tổng thể vẫn tương đối nhỏ và đối mặt với nhiều biến số. Theo yếu tố chu kỳ, nhu cầu tiêu thụ rau quả tươi cũng như nông sản chế biến tại I-xra-en thường tăng cao vào dịp lễ tết cuối năm (như Lễ Chăn nuôi/Sukkot hay đón năm mới). Tuy nhiên, tốc độ bứt phá sẽ bị giới hạn bởi chi phí vận tải biển cao và rủi ro địa chính trị tại Trung Đông.

+ Yếu tố thuận lợi:

- Ưu đãi từ Hiệp định VIFTA: Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - I-xra-en (VIFTA) chính thức có hiệu lực từ tháng 11/2024, trong đó I-xra-en cam kết xóa bỏ tới 66,3% số dòng thuế ngay khi có hiệu lực và tiến tới 92,7% theo lộ trình. Điều này giúp rau quả Việt Nam tăng tính cạnh tranh về giá so với các đối tác chưa có FTA với I-xra-en.

- Nhu cầu bổ sung nguồn cung lớn: I-xra-en là quốc gia có khí hậu hoang mạc, diện tích đất nông nghiệp hạn chế. Nguồn cung nội địa thường xuyên đứt gãy do biến động thời tiết và tình hình chiến sự, buộc nước này phải gia tăng nhập khẩu rau quả chế biến, hạt khô, trái cây đóng hộp và nông sản đông lạnh.

- Cơ cấu sản phẩm bổ trợ: Các mặt hàng thế mạnh của Việt Nam gồm trái cây sấy khô, rau quả đóng hộp và hoa quả cấp đông rất phù hợp với nhu cầu lưu trữ lâu dài của người dân I-xra-en trong bối cảnh xung đột.

+ Yếu tố khó khăn và thách thức:

- Rủi ro vận tải và chi phí logistics cao: Tình hình an ninh phức tạp tại Biển Đỏ làm tăng cước phí vận tải biển, kéo dài thời gian di chuyển và làm tăng chi phí bảo hiểm hàng hóa. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng rau quả tươi.

- Rào cản kỹ thuật và chứng nhận Kosher: I-xra-en áp dụng các tiêu chuẩn quản lý an toàn thực phẩm, kiểm dịch động thực vật (SPS) khắt khe. Ngoài ra, phần lớn người tiêu dùng I-xra-en ưu tiên các sản phẩm đạt chứng nhận Kosher (tuân thủ quy định ăn uống theo Luật Do Thái), đây là rào cản lớn đối với nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam.

- Biến động tỷ giá và rủi ro thanh toán: Tình hình địa chính trị căng thẳng khiến đồng Shekel (ILS) có biến động, gia tăng rủi ro về tỷ giá và rủi ro thanh toán cho các đơn hàng xuất khẩu.

Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu rau quả sang thị trường I-xra-en

1. Đối với Doanh nghiệp

- Chuyển dịch cơ cấu sang sản phẩm chế biến sâu: Đẩy mạnh xuất khẩu các

sản phẩm rau quả sấy khô, đóng hộp, nước ép, đông lạnh (IQF) thay vì sản phẩm tươi. Các mặt hàng này có thời hạn bảo quản lâu, chịu được thời gian vận chuyển dài và tối ưu hóa chi phí logistics.

- Chủ động đáp ứng chứng nhận Kosher: Phối hợp với các tổ chức cấp chứng nhận Kosher uy tín tại Việt Nam hoặc khu vực để chuẩn hóa quy trình sản xuất, đóng gói, đáp ứng đúng thị hiếu tiêu dùng của thị trường I-xra-en.

- Tận dụng quy tắc xuất xứ VIFTA: Nghiên cứu kỹ cam kết thuế quan trong VIFTA để đáp ứng đúng quy tắc xuất xứ (ROO), đảm bảo lấy được Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) nhằm hưởng mức thuế ưu đãi tối đa.

- Phòng ngừa rủi ro tài chính và thương mại: Sử dụng các phương thức thanh toán an toàn (như L/C trả ngay), mua bảo hiểm hàng hóa và bảo hiểm rủi ro vận tải đầy đủ trước những biến động tại khu vực.

2. Đối với Cơ quan quản lý và Thương vụ

- Đẩy mạnh kết nối giao thương trực tiếp (B2B): Tăng cường tổ chức các phiên tư vấn, giao thương trực tuyến giữa doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam và các nhà nhập khẩu, chuỗi siêu thị bán lẻ lớn của I-xra-en.

- Cập nhật thông tin thị trường kịp thời: Thương vụ Việt Nam tại I-xra-en cần thường xuyên cảnh báo về các biến động tuyến đường vận tải, thay đổi trong quy định kiểm dịch, ghi nhãn mác của Bộ Y tế I-xra-en.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam: Quảng bá các sản phẩm nông sản Việt Nam đạt chuẩn xanh, bền vững tại các hội chợ thương mại nông nghiệp quốc tế mà I-xra-en tham gia.

3.2 Triển vọng nhập khẩu

Kết quả nhập khẩu rau quả từ I-xra-en về Việt Nam có tín hiệu phục hồi trong ngắn hạn, nhưng nhìn chung vẫn trong xu hướng giảm. Dự báo các tháng còn lại của năm nay, kim ngạch nhập khẩu rau quả từ I-xra-en về Việt Nam sẽ tiếp tục giữ ở mức khiêm tốn (dưới vài chục nghìn USD/tháng) và khó có khả năng đột biến. Thị phần nhập khẩu rau quả của I-xra-en trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng rau quả của Việt Nam dự kiến vẫn sẽ xoay quanh mức rất nhỏ (0,005% -

0,02%).

Các yếu tố tác động chính đến chiều nhập khẩu

- Chi phí logistics và tuyến vận tải biển rủi ro: Khủng dọa an ninh và rủi ro vận tải qua khu vực Biển Đỏ/Trung Đông khiến cước phí vận tải biển tăng cao, kéo dài thời gian di chuyển. Rau quả là hàng mau hỏng, chi phí vận chuyển cao càng làm triệt tiêu tính cạnh tranh thương mại của sản phẩm rau quả tươi từ I-xra-en tại Việt Nam.

- Cơ cấu sản phẩm ngách, không phổ biến: Các mặt hàng nhập khẩu từ thị trường I-xra-en chủ yếu là giống cây trồng, hoa quả khô đặc thù, nguyên liệu chế biến hoặc chà là cao cấp. Các sản phẩm này phục vụ nhu cầu ngách rất nhỏ, không phải là nông sản tiêu dùng phổ thông hàng ngày của người Việt Nam.

Kịch bản dự báo các tháng cuối năm 2026

Quý IV/2026: Nhập khẩu rau quả từ I-xra-en có thể xuất hiện một số đợt tăng nhẹ mang tính thời điểm/mùa vụ (chủ yếu là chà là khô, hạt khô, nguyên liệu phục vụ đợt tiêu dùng lễ tết tại Việt Nam).

Dự báo cả năm 2026, tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả từ I-xra-en về Việt Nam quanh mức 150 - 200 nghìn USD, tăng/giảm phụ thuộc vào các đợt giao nhận hạt giống hoặc sản phẩm chế biến ngách của một vài doanh nghiệp chuyên doanh.